

Số: 73 /PTHH-TH

Hải Phòng, ngày 26. tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2018, kế hoạch thực hiện năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải

Theo phân công của Hội đồng quản trị Công ty, Ban điều hành Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải kết quả thực hiện kế hoạch năm 2018 và kế hoạch thực hiện năm 2019 của Công ty, cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2018

1. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2018

1.1 Kế hoạch chỉ tiêu năm 2018:

- Doanh thu: 239.200.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 8.000.000.000 đồng
- Nộp ngân sách: Theo quy định

1.2 Kết quả thực hiện năm 2018:

- Doanh thu: 235.197.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 6.892.000.000 đồng
- Nộp ngân sách: Theo quy định

Tổng doanh thu: 235,197 tỷ đồng, đạt 98,32% kế hoạch và bằng 108,60% so với thực hiện năm 2017.

- Lợi nhuận trước thuế: 6,892 tỷ đồng, (đã trích lập dự phòng tổn thất đầu tư vào Công ty TNHH Sửa chữa tàu biển Vinalines là 837 triệu đồng) đạt 86,15% kế hoạch và bằng 138,56% so với thực hiện năm 2017

1.3 Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018

Tình hình thị trường kinh doanh khai thác kho bãi container năm 2018 cực kỳ khó khăn, tình trạng cung vượt cầu về kho bãi trong nhiều năm dẫn đến mức độ cạnh tranh ngày càng quyết liệt trong điều kiện thị phần dành cho các doanh nghiệp khai thác kho bãi giảm

dẫn do tác động ảnh hưởng việc Cảng HICT Lạch Huyện được đưa vào khai thác từ tháng 5/2018.

Với ưu thế của cảng nước sâu, Cảng HICT Lạch Huyện đã từng bước thu hút các hãng tàu nước ngoài đưa tàu có sức chở lớn vào khai thác để giảm thiểu chi phí, vì vậy để nắm giữ hãng tàu các cảng còn lại hoặc xây dựng ICD tại khu vực tạo cánh tay nối dài cho cảng, hoặc liên doanh, liên kết với hãng tàu lập ra các doanh nghiệp khai thác kho bãi để khép kín dịch vụ và tạo thêm dịch vụ gia tăng; vì vậy sản lượng container thông qua kho bãi không thuộc các doanh nghiệp cảng có xu hướng giảm.

Đối với dịch vụ container leasing, năm 2018 tiếp tục suy giảm mạnh trong 3 quý đầu năm, sản lượng giảm sâu do các hãng leasing ngừng đóng mới container dẫn đến sự thiếu hụt về container cho thuê, không có sản lượng container offhire về kho bãi; dịch vụ container leasing mới phục hồi nhẹ từ tháng 11 năm 2018.

Thị trường cho thuê container vẫn giữ được sự ổn định về doanh thu và sản lượng nhờ nhu cầu tăng cao về container của các hãng tàu nội địa.

Thị trường vận tải bộ năm 2018 tiếp tục là một năm nhiều khó khăn, lượng cung vượt cầu dẫn đến giá cước bị cạnh tranh gay gắt và không thể tăng được mặc dù các chi phí đầu vào tăng cao đặc biệt là chi phí nhiên liệu.

Thị trường dịch vụ giao nhận vận chuyển container năm 2018 có sự tăng trưởng mạnh mẽ nhờ sự gia tăng sản lượng của khách hàng lớn là Toyota Việt Nam và cung cấp thêm được dịch vụ cho 02 khách hàng lớn là Canon và Nitori với sản lượng ổn định.

Bên cạnh đó thì dịch vụ giao nhận vận chuyển hàng rời năm 2018 gặp nhiều khó khăn; sản lượng, doanh thu, đặc biệt là lợi nhuận giảm sâu so với năm 2017, giá cước không tăng được trong điều kiện chi phí thuê tàu tăng cao do giá nguyên vật liệu tăng.

Thị trường cung cấp nhiên liệu năm 2018 mặc dù bị cạnh tranh quyết liệt nhưng vẫn có sự tăng trưởng mạnh về doanh thu do giá dầu liên tục tăng cao trong năm 2018 và giữ vững được các khách hàng hiện tại đồng thời phát triển được thêm một số khách hàng mới.

1.3.1 Nguyên nhân và các yếu tố tác động đến kết quả sản xuất kinh doanh

+ Nguyên nhân khách quan

- Các chỉ tiêu kế hoạch chưa thực sự sát với thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh và diễn biến của thị trường.

- Thị phần khai thác container shipping dành cho các doanh nghiệp khai thác depot đơn thuần ngày càng thu hẹp do các hãng tàu nước ngoài có xu hướng liên doanh, liên kết với các cảng biển hoặc tự tổ chức khai thác để khép kín dịch vụ, hạn chế sử dụng các bãi container ngoài dẫn đến sự cạnh tranh rất quyết liệt giữa các doanh nghiệp khai thác depot. Mặt khác các hãng tàu nước ngoài đã giảm khai thác các tàu cỡ nhỏ và đưa tàu mẹ vào khai thác tại cảng Lạch Huyện nên sản lượng container tại khu vực Chùa Vẽ và Đình Vũ ngày

càng giảm. Các depot của Công ty đều có vị trí địa lý cách xa trung tâm cảng Đình Vũ nên gần như không thể cạnh tranh được với các doanh nghiệp khác.

- Các hãng leasing hạn chế đóng mới container trong năm 2018 trong khi nhu cầu thuê container của các hãng tàu tiếp tục tăng dẫn đến không có container offhire. Hoạt động khai thác container leasing trong năm 2018 gặp nhiều khó khăn, sản lượng container offhire về các bãi của Công ty liên tục giảm sâu và chỉ phục hồi nhẹ vào 2 tháng cuối năm đã ảnh hưởng lớn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Theo Nghị định 68/2016/NĐ-CP, ICD Gia Lâm đang trong giai đoạn xem xét thu hồi giấy phép khai thác ICD, việc xin chuyển đổi thành địa điểm kiểm tra hàng hóa tập trung không thực hiện được do không đáp ứng được quy định của cơ quan chức năng về diện tích ICD cùng với việc quy hoạch tại khu vực gây khó khăn cho hoạt động của ICD Gia Lâm.

- Tại TP. HCM các depot của Công ty đều nằm xa trung tâm cảng, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị ngày càng xuống cấp. Các khu đất đều không có cơ sở pháp lý đầy đủ, đất thuê ngắn hạn hàng năm và bị nằm trong quy hoạch đã ảnh hưởng rất nhiều đến công tác đầu tư, duy tu, sửa chữa dẫn đến làm giảm tính cạnh tranh và rất khó khăn trong công tác duy trì, phát triển khách hàng container shipping. Hiện tại, các khu đất đang nằm trong quá trình thanh kiểm tra, điều tra của các cơ quan chức năng nên ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động SXKD và công tác khác của Công ty.

- Giá dầu liên tục tăng cao trong năm 2018 dẫn đến giá thành dịch vụ khai thác bãi, khai thác đội xe tăng cao, chi phí thuê tàu để thực hiện dịch vụ giao nhận vận chuyển hàng rời tăng trong điều kiện giá dịch vụ không tăng được nên hiệu quả giảm.

+ Nguyên nhân chủ quan

- Công ty không dùng vốn vay trong công tác đầu tư, chưa thể tăng vốn điều lệ do thời điểm chưa phù hợp nên rất khó khăn trong việc tìm kiếm quỹ đất phù hợp để đầu tư kho, bãi tại Hải Phòng và Tp. Hồ Chí Minh.

- Khó khăn trong cạnh tranh với các đơn vị tư nhân bên ngoài về cơ chế chính sách cho khách hàng để phát triển thị trường, tìm kiếm khách hàng mới.

- Công tác phát triển thị trường chưa thực sự mang lại hiệu quả.

- Công nợ gối đầu cao nên gặp khó khăn về dòng tiền trong hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác đầu tư.

1.3.2 Các giải pháp đã thực hiện.

- Công ty đã chủ động cắt giảm các chi phí sản xuất kinh doanh và quản lý, tại phía Bắc thu hẹp cơ sở hạ tầng khai thác container chuyển sang cho thuê để tăng hiệu quả, cho thuê phương tiện.

- Tại phía Nam do tích cực đàm phán đã giảm được giá thuê cơ sở hạ tầng và từng giai đoạn có sự điều chỉnh linh hoạt giữa khai thác và cho thuê lại cơ sở hạ tầng; vì vậy các

dịch vụ khai thác kho, bãi, container leasing mặc dù gặp rất nhiều khó khăn nhưng đã có hiệu quả.

- Duy trì chất lượng dịch vụ để giữ các khách hàng hiện tại và tìm kiếm cơ hội phát triển thêm khách hàng mới.

- Từng bước đẩy mạnh công tác phát triển thị trường, phát triển thêm các khách hàng mới về leasing container, shipping lines.

- Đẩy mạnh phát triển thị trường logistics, tích cực tham gia dự thầu các gói thầu cung cấp dịch vụ logistics cho các khách hàng lớn như Canon, Nitori, Vinfast, VNPost, Ford Việt Nam, ... và đã ký hợp đồng cung cấp dịch vụ cho Canon, Nitori.

- Tăng cường phát triển thị trường vận tải bộ để hỗ trợ, bù đắp cho hoạt động khai thác kho bãi container tại Hải Phòng. Mặc dù chỉ là nhà thầu phụ cho các đơn vị vận chuyển khác nhưng hoạt động đội xe đã từng bước ổn định và có hiệu quả.

- Hạn chế, thu hẹp các dịch vụ không hiệu quả.

- Thực hiện việc cấp dầu linh hoạt tại Chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu để tăng sản lượng, doanh thu cung cấp nhiên liệu.

- Thực hiện việc cắt giảm lương của CBCNV.

- Thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí trong sản xuất kinh doanh và quản lý.

1.4 Những tồn tại, khó khăn vướng mắc

Hoạt động kinh doanh khai thác kho, bãi và ICD gặp nhiều khó khăn, công tác phát triển thị trường chưa mang lại hiệu quả do vị trí các kho bãi của Công ty hiện nay đều xa trung tâm cảng nên rất khó cạnh tranh với các kho bãi khác tại khu vực trung tâm cảng.

Do nguồn lực tài chính hạn chế và không mạnh dạn trong đầu tư nên cơ sở hạ tầng hiện tại có quy mô nhỏ và thiếu đồng bộ, chưa tìm được quỹ đất phù hợp tại Hải Phòng và Tp.Hồ Chí Minh để đầu tư cho giai đoạn tới.

Thị trường container leasing phục hồi chậm và tăng trưởng thấp trong thời gian tới.

Công tác thu hồi công nợ gặp khó khăn, công nợ gói đầu còn cao, sau Thanh tra liên tục bị truy thu tiền sử dụng đất tại Tp.Hồ Chí Minh trong những năm trước đây, chi phí mua Văn phòng tại Hải Phòng thừa nhưng chưa thu hồi được do thủ tục với cơ quan chức năng bị chậm trễ vì vậy dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn.

Chưa chủ động được nguồn hàng cho đội xe vận tải bộ, phần lớn lượng hàng vận chuyển phục vụ cho dịch vụ giao nhận vận chuyển và thầu phụ cho đơn vị khác nên giá cước thấp.

Một số khu đất của Công ty tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh là thuê đất không có thời hạn, trả tiền thuê đất hàng năm hoặc cơ sở pháp lý chưa đầy đủ. Việc này, một số các cơ quan chức năng đã tiến hành thanh kiểm tra nên đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Theo Nghị định 68/2016/NĐ-CP, ICD Gia Lâm đang trong giai đoạn xem xét thu hồi giấy phép khai thác ICD, việc xin chuyển đổi thành địa điểm kiểm tra hàng hóa tập trung không thực hiện được do không đáp ứng được quy định của cơ quan chức năng về diện tích ICD cùng với việc thu hồi một phần diện tích ICD phục vụ công tác quy hoạch tại khu vực gây khó khăn cho hoạt động của Chi nhánh Hà Nội.

Do hoạt động sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn nên người lao động nghỉ việc nhiều, tuyển người mới gặp khó khăn do mức lương thấp cũng ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu về đầu tư và mua sắm trang thiết bị năm 2018

2.1 Hạng mục đã và đang thực hiện:

- Hợp tác kinh doanh, hợp tác đầu tư 03 dự án Khu chung cư Phước Long A, Khu nhà ở Phước Bình và dự án tại ICD Phước Long tại Tp.Hồ Chí Minh: Kế hoạch vốn cho năm 2018 là 600.000.000 đồng. Công ty đã ký hợp đồng dịch vụ pháp lý với Công ty TNHH Luật TQA, đã thanh toán chi phí đợt 1 là 192.000.000 đồng (chưa bao gồm VAT).

- Duy tu, sửa chữa hàng năm bãi container tại Hải Phòng: Kế hoạch kinh phí sửa chữa là 500.000.000 đồng, kinh phí thực hiện 486.666.183 đồng.

- Mua 01 xe tải chuyên chở xăng dầu cho Chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu: Kế hoạch kinh phí là 400.000.000 đồng, kinh phí sử dụng 367.000.000 đồng.

2.2 Các hạng mục khác chưa thực hiện:

- Đầu tư 2-4ha kho, bãi tại Tp.Hồ Chí Minh: Đến nay chưa tìm được quỹ đất phù hợp để đầu tư.

- Đầu tư cơ sở vật chất cho Chi nhánh Hà Nội trong trường hợp được chuyển giao ICD Gia Lâm: Chưa thực hiện đầu tư do chưa chuyển nhượng được tài sản trên đất tại ICD Gia Lâm.

- Đầu tư 05 xe đầu kéo + romooc: Thị trường vận tải bộ vẫn khó khăn nên Công ty chưa đầu tư.

- Sửa chữa văn phòng 11 Võ Thị Sáu: Chưa thực hiện do Công ty chưa được cấp GCNQSDĐ.

3. Chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất tại ICD Gia Lâm:

Thực hiện NQ ĐHCĐ năm 2018, Công ty đã lập báo cáo kê khai và đề xuất phương án xử lý đối với cơ sở nhà, đất tại ICD Gia Lâm Hà Nội là chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất thông qua hình thức đấu giá nhằm đảm bảo hiệu quả cao nhất cho Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Hợp tác kinh doanh, hợp tác đầu tư các tại ICD Phước Long, Khu chung cư Phước Long A và Khu nhà ở Phước Bình tại quận 9, Tp.Hồ Chí Minh:

Tại khu đất ICD Phước Long: Tháng 11/2017 Công ty đã lập phương án di dời báo cáo UBND Thành phố. Tháng 10/2018, Công ty tiếp tục trình Đề xuất phương án di dời ICD Phước Long trên cơ sở vận dụng Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ, tuy nhiên, Công ty chưa nhận được hướng dẫn và chỉ đạo của cơ quan chức năng Tp.Hồ Chí Minh.

Với 2 dự án Khu chung cư Phước hợp Phước Long A và Khu nhà ở Phước Bình: Việc xét công nhận Công ty là nhà đầu tư thứ cấp vẫn đang bế tắc do chủ đầu tư chính của dự án là Công ty cổ phần Địa ốc 10 không triển khai được các bước tiếp theo của dự án, vì vậy quy hoạch chi tiết 1/500 cho hai dự án trên chưa được thực hiện theo Hợp đồng đã ký từ năm 2010.

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017, ngày 16/6/2017 HĐQT Công ty đã có Nghị quyết số 45/NQ-PTHH phê duyệt lựa chọn đối tác để hợp tác kinh doanh, hợp tác đầu tư các dự án là Công ty TNHH Đầu tư XNK Ngọc Việt và Công ty cổ phần An Phú (Liên danh). Đến nay, Công ty đã phối hợp với đơn vị tư vấn làm việc với đối tác lập và hoàn thiện phương án hợp tác kinh doanh dự án tại ICD Phước Long, hợp tác đầu tư dự án Khu chung cư Phước Long A, Khu nhà ở Phước Bình.

Ngày 07/6/2019, HĐQT Công ty đã có Nghị quyết thông qua các nội dung về các dự án của Công ty tại Tp.Hồ Chí Minh, cụ thể:

- Đối với Dự án tại ICD Phước Long: Thông qua chủ trương hợp tác kinh doanh với Liên danh Công ty TNHH Đầu tư XNK Ngọc Việt và Công ty cổ phần An Phú (Liên danh) để đầu tư phát triển dự án Trụ sở văn phòng – khu trưng bày sản phẩm tại khu đất ICD Phước Long, phường Phước Long A, quận 9, TP Hồ Chí Minh, để Vimadeco triển khai các thủ tục pháp lý theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cho phép Vimadeco chuyển đổi mục đích sử dụng đất, làm chủ đầu tư dự án nêu trên theo nguyên tắc đúng quy định pháp luật; đảm bảo quyền sử dụng, quản lý đất của doanh nghiệp và đảm bảo lợi ích cao nhất cho Vimadeco. Tỷ lệ hợp tác kinh doanh và phân chia lợi nhuận của Vimadeco và Liên danh trong Dự án lần lượt là 51%/ 49%.

- Đối với Dự án Khu chung cư phức hợp Phước Long A: Thông qua chủ trương hợp tác đầu tư thành lập pháp nhân mới với Liên danh Công ty TNHH Đầu tư XNK Ngọc Việt và Công ty cổ phần An Phú (Liên danh) để đầu tư phát triển Dự án khu chung cư phức hợp Phước Long A phường Phước Long A, quận 9, thuộc Dự án Khu dân cư Bắc Rạch Chiếc, để Vimadeco triển khai các thủ tục pháp lý theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cho phép Vimadeco hợp tác cùng Liên danh đầu tư dự án nêu trên theo nguyên tắc đúng quy định pháp luật; đảm bảo quyền sử dụng, quản lý đất của doanh nghiệp và đảm bảo lợi ích cao nhất cho Vimadeco. Số vốn góp/ cổ phần theo tỷ lệ góp vốn của Vimadeco và Liên danh khi thành lập pháp nhân mới thực hiện dự án lần lượt là 51%/ 49%.

- Đối với Dự án khu nhà ở Phước Bình: Nguồn vốn thực hiện dự án từ năm 2000 là của CBCNV và một số đối tác (thể nhân), không có vốn góp của Công ty. Theo văn bản của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam chỉ đạo Người đại diện phần vốn: Văn bản số 876/CV-HĐQT ngày 27/7/2006 đồng ý với đề nghị của Công ty CP Phát triển Hàng hải về việc đầu tư xây dựng Khu nhà ở CBCNV tại phường Phước Bình, chủ đầu tư là Công ty CP Phát triển Hàng hải, vốn huy động của CBCNV và đối tác khác, hình thức: BCH công đoàn tổ chức quản lý dự án và Nghị quyết số 862/NQ-HHVN ngày 18/4/2012 của Hội đồng thành viên Tổng công ty đồng ý về chủ trương đầu tư Dự án River Land (DA Phước Bình). NĐDPV tiếp tục báo cáo Tổng công ty để được biểu quyết tại HĐQT về việc phê duyệt góp vốn với Liên danh Công ty TNHH Đầu tư XNK Ngọc Việt và Công ty cổ phần An Phú (Liên danh) để thành lập pháp nhân mới thực hiện dự án Khu nhà ở Phước Bình, quận 9, TP Hồ Chí Minh. Số vốn góp/ cổ phần theo tỷ lệ góp vốn của Vimadeco và Liên danh khi thành lập pháp nhân mới thực hiện dự án lần lượt là 26%/ 74%.

5. Các vấn đề khác liên quan đến quản lý, sử dụng đất của Công ty tại Tp.Hồ Chí Minh.

5.1 Tình hình giải quyết tranh chấp với Công ty Vĩnh Lộc và các hộ dân, việc hoán đổi đất với Công ty Saca:

Ngày 07/02/2018 Bộ Tài nguyên và Môi trường có Quyết định số 432/QĐ-BTNMT về việc công nhận Quyết định số 4645/QĐ-UBND ngày 17/9/2014 của UBND Tp.Hồ Chí Minh. Như vậy, Công ty không được công nhận quyền sử dụng 6.748m² đất trong đó có khoảng 1.655m² đất tại Dự án Khu chung cư phức hợp Phước Long A, 3604m² đất thuộc phần diện tích phải bàn giao cho Công ty Saca theo hợp đồng số 69/VMD-SACA ngày 15/12/2003. Theo nội dung hợp đồng, Công ty đồng ý cho Saca thực hiện việc đền bù dưới hình thức Công ty góp vốn đầu tư bằng một phần quỹ đất đã đền bù năm 1997 vào dự án thuộc quy hoạch của Công ty Saca là 18.137 m² để nhận 2.943,27 m² đất nền có CSHT, có Giấy CNQSD đất. Sau khi nhận 2.943,27 m² đất có CSHT, từ tháng 10/2007 đến tháng 02/2008, Công ty đã bàn giao lại 5/6 nền và nhận 32,28 tỷ tiền tái đền bù từ Saca, 01 nền còn lại Công ty sở hữu diện tích 432,22 m² chưa bàn giao. Theo đề nghị của Công ty Saca, Công ty đang xem xét việc bàn giao lại diện tích này để bù trừ cho diện tích 3604m² chưa bàn giao được cho Công ty Saca nêu trên.

Ngoài ra, từ tháng 12/2018, Thanh tra Chính phủ đã cử đoàn kiểm tra giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Ngọc Hiệp liên quan đến quyền sử dụng đất và việc bồi thường khi thu hồi đất tại quận 9, Tp.Hồ Chí Minh. Công ty đã tích cực làm việc với đoàn. Theo dự thảo kết luận thanh tra, việc khiếu nại của ông Huỳnh Ngọc Hiệp là không có cơ sở, tuy nhiên, đoàn kiến nghị xem xét lại việc Công ty hoán đổi đất với Công ty Saca nêu trên và đề xuất nhà nước xem xét thu hồi số tiền Công ty nhận được từ việc hoán đổi đất với Công ty Saca.

5.2 Việc truy thu số tiền là lợi nhuận sau thuế từ việc cho thuê bãi container tại Tp. Hồ Chí Minh:

Trong quá trình thanh tra việc quản lý sử dụng đất của Công ty tại các dự án thuộc dự án Bắc Rạch Chiếc, ngày 11/7/2017 Thanh tra Tp.Hồ Chí Minh ra QĐ 191/TTTP-P4 thu hồi số tiền 9.323.195.385 đồng là lợi nhuận sau thuế từ việc cho thuê bãi container Nam Hòa 1. Đến ngày 30/10/2018, Công ty đã nộp đủ số tiền trên về tài khoản tạm giữ của Thanh tra Tp.Hồ Chí Minh.

5.3 Việc truy thu tiền sử dụng đất thuộc lộ giới tại ICD Phước Long:

Trong quá trình làm thủ tục gia hạn hợp đồng thuê đất tại ICD Phước Long, Sở Tài nguyên Môi trường và Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Chi cục Thuế quận 9 truy thu Công ty tiền sử dụng đất thuộc lộ giới ICD Phước Long với diện tích 9.132m² từ năm 2004.

Công ty đã ký HĐ tư vấn với đơn vị tư vấn pháp lý để làm việc với cơ quan thuế xin miễn giảm số tiền truy thu trên nhưng không hiệu quả. Công ty đã nộp số tiền truy thu là 4.419.436.029 đồng vào kho bạc Nhà nước.

6. Việc thoái vốn đầu tư của Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải tại Công ty TNHH sửa chữa tàu biển Vinalines:

Công ty đã xây dựng Phương án chuyển nhượng toàn bộ vốn đầu tư của Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải tại Công ty TNHH sửa chữa tàu biển Vinalines.

PHẦN THỨ HAI
KẾ HOẠCH NĂM 2019

1. Kế hoạch SXKD năm 2019

Tập trung mọi nguồn lực, từng bước tháo gỡ khó khăn, ổn định sản xuất kinh doanh, nắm bắt thời cơ, đổi mới nhận thức để định hướng chuyển đổi hoạt động SXKD cho phù hợp, khai thác tối đa các nguồn lực, mạnh dạn trong đầu tư, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và sản xuất kinh doanh; xây dựng Công ty trở thành doanh nghiệp vững mạnh trong lĩnh vực dịch vụ hàng hải.

Chỉ tiêu kế hoạch

TT	Chi tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	So sánh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(5)/(4)
1	Doanh thu	Triệu đồng	235.195	245.000	104%
2	Chi phí	Triệu đồng	228.303	237.000	104%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.892	8.000	116%
4	Ebitda	Triệu đồng	11.484	12.592	110%
5	Chi cố tức	VĐL	3%	5%	

1.1 Thị trường và khách hàng mục tiêu

- Thị trường: Duy trì và phát triển thị trường container leasing, container shipping, cho thuê container nội địa, kinh doanh khai thác kho, bãi, logistics, vận tải bộ và cung cấp nhiên liệu.

- Khách hàng mục tiêu:

+ Các hãng tàu container nội địa, các hãng tàu nước ngoài để cung cấp dịch vụ khai thác container.

+ Các hãng leasing nước ngoài.

+ Các doanh nghiệp sản xuất có nhu cầu xuất nhập khẩu hàng hóa để cung cấp dịch vụ logistics.

+ Các doanh nghiệp có nhu cầu cung cấp nhiên liệu.

1.2 Phân tích cơ sở xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch

Nguyên nhân tăng/ giảm:

* Doanh thu khai thác bãi container: 78.000 triệu đồng; Lợi nhuận trước thuế: 1.500 triệu đồng

* Doanh thu khai thác phương tiện và thiết bị: 75.000 triệu đồng; Lợi nhuận trước thuế: 2.000 triệu đồng

Trong đó:

- Doanh thu khai thác đội xe: 10.000 triệu đồng, lợi nhuận: 200 triệu
- Doanh thu giao nhận vận chuyển hàng container: 35.000 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế: 1.500 triệu đồng
- Doanh thu giao nhận vận chuyển hàng rời: 30.000 triệu đồng, lợi nhuận: 300 triệu đồng.

* Doanh thu cung cấp nhiên liệu: 89.150 triệu đồng, Lợi nhuận: 2.200 triệu đồng.

* Doanh thu tài chính và hoạt động khác: 2.850 triệu đồng, Lợi nhuận: 2.300 triệu đồng

Năm 2019, ICD Gia Lâm có thể sẽ ngừng hoạt động theo quy chế ICD theo quyết định của cơ quan chức năng nên phần doanh thu khai thác ICD Gia Lâm sẽ không còn bên cạnh đó ICD Phước Long đang trong quá trình chuyển đổi nên sẽ ảnh hưởng đến doanh thu cho thuê CSHT. Tuy nhiên dự kiến hoạt động khai thác container leasing có thể tăng trưởng mạnh, sản lượng tăng cao cùng với việc tăng giá thuê kho, thuê bãi tại bãi Nam Hòa nên doanh thu và lợi nhuận kế hoạch năm 2019 tăng cao hơn so với thực hiện năm 2018.

Năm 2019, hoạt động đội xe vẫn duy trì được các khách hàng hiện có nên dự kiến doanh thu, lợi nhuận hoạt động đội xe sẽ giữ được ổn định như năm 2018.

Hoạt động giao nhận vận chuyển hàng container chủ yếu cung cấp dịch vụ cho Toyota Việt Nam, Canon và Nitori. Hoạt động này vẫn giữ được ổn định nhờ sản lượng của Toyota Việt Nam, Canon và Nitori.

Hoạt động giao nhận vận chuyển hàng rời năm 2019 gặp nhiều khó khăn do sự cạnh tranh, giá tàu thuê ngoài tăng dẫn đến không hiệu quả, lợi nhuận tiếp tục giảm. Công ty sẽ tập trung vào các khách hàng có giá cước tốt, khả năng thanh toán công nợ tiết giảm các chi phí để tăng hiệu quả của hoạt động này.

Hoạt động cung cấp nhiên liệu phụ thuộc rất nhiều vào biến động giá dầu trong nước và thế giới. Dự kiến trong năm 2019 doanh thu của hoạt động này tiếp tục có sự tăng trưởng do phát triển thêm một số khách hàng mới, duy trì được các khách hàng cũ. Do hiệu quả của hoạt động cung cấp nhiên liệu phụ thuộc vào chiết khấu của các nhà cung cấp xăng dầu và sự cạnh tranh ngày càng lớn về giá đồng thời phát sinh các chi phí để phát triển thị trường nên dự kiến lợi nhuận giảm so với năm 2018.

Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác chủ yếu là thu từ lãi tiền gửi và thanh lý TSCĐ. Doanh thu của các hoạt động này không có nhiều biến động.

2. Kế hoạch đầu tư và mua sắm trang thiết bị năm 2019:

Tổng mức kế hoạch đầu tư năm 2019: 14.275.000.000 đồng trong đó:

- Hợp tác kinh doanh, hợp tác đầu tư 03 dự án Khu chung cư Phước Long A, Khu nhà ở Phước Bình và dự án tại ICD Phước Long tại Tp.Hồ Chí Minh: 500.000.000 đồng để thanh toán cho các hợp đồng tư vấn pháp lý cho quá trình hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh.

- Duy tu, sửa chữa hàng năm các bãi container tại khu vực Hải Phòng và Tp.Hồ Chí Minh: 2.000.000.000 đồng, trong đó sửa bãi Hải Phòng 500.000.000 đồng và sửa bãi tại Tp.Hồ Chí Minh 1.500.000.000 đồng.

- Khôi phục một số hạng mục ICD Gia Lâm: 500.000.000 đồng. Theo thông báo của UBND quận Long Biên, dự kiến giữa năm 2019, Nhà nước sẽ thu hồi 1.288m² đất thuộc ICD Gia Lâm, Hà Nội, trong đó bao gồm cả phần tường rào, cổng, văn phòng và các công trình phụ trợ. Để đảm bảo điều kiện tối thiểu có thể tiếp tục khai thác ICD Gia Lâm, Công ty cần khôi phục lại một số hạng mục.

- Đầu tư cơ sở vật chất thay thế ICD Gia Lâm dự kiến: 3.000.000.000 đồng. Trong trường hợp chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất tại ICD Gia Lâm, với nguồn kinh phí thu hồi được sẽ tái đầu tư cho Chi nhánh Hà Nội để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đầu tư 05 xe container khai thác tại Hải Phòng: 6.000.000.000 đồng.

- Đầu tư 01 bãi container tại Quận 9, Tp.Hồ Chí Minh, diện tích 20.000m². Kinh phí dự kiến năm 2019 là 2.000.000.000 đồng.

- Đầu tư trụ cứu hỏa và sửa chữa nâng cấp kho CFS tại bãi container Chùa Vẽ, Hải Phòng: 275.000.000 đồng.

3. Chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất tại ICD Gia Lâm:

Xây dựng Phương án sắp xếp lại, xử lý đối với cơ sở nhà, đất tại ICD Gia Lâm và triển khai thực hiện việc chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất thông qua hình thức đấu giá nhằm đảm bảo hiệu quả cao nhất cho Công ty.

4. Hợp kinh doanh, hợp tác đầu tư các dự án tại Tp.Hồ Chí Minh

Thực hiện Nghị quyết HĐQT Công ty ngày 07/6/2019 về việc hợp tác kinh doanh/ hợp tác đầu tư với Liên danh Công ty TNHH Đầu tư XNK Ngọc Việt và Công ty cổ phần An Phú để triển khai thực hiện các dự án cụ thể như sau:

- Đối với Dự án tại ICD Phước Long: Triển khai các thủ tục pháp lý theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cho phép Vimadeco chuyển đổi mục đích sử dụng đất, làm chủ đầu tư dự án nêu trên theo nguyên tắc đúng quy định pháp luật; đảm bảo quyền sử dụng, quản lý đất của doanh nghiệp và đảm bảo lợi ích cao nhất cho Vimadeco. Tỷ lệ hợp tác kinh doanh và phân chia lợi nhuận của Vimadeco và Liên danh trong Dự án lần lượt là 51%/ 49%.

- Đối với Dự án Khu chung cư phức hợp Phước Long A: Triển khai các thủ tục pháp lý theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cho phép Vimadeco hợp tác cùng Liên danh

đầu tư dự án nêu trên theo nguyên tắc đúng quy định pháp luật; đảm bảo quyền sử dụng, quản lý đất của doanh nghiệp và đảm bảo lợi ích cao nhất cho Vimadeco. Số vốn góp/ cổ phần theo tỷ lệ góp vốn của Vimadeco và Liên danh khi thành lập pháp nhân mới thực hiện dự án lần lượt là 51%/ 49%.

- Đối với Dự án khu nhà ở Phước Bình: Triển khai việc góp vốn với Liên danh Công ty TNHH Đầu tư XNK Ngọc Việt và Công ty cổ phần An Phú (Liên danh) để thành lập pháp nhân mới thực hiện dự án Khu nhà ở Phước Bình, quận 9, TP Hồ Chí Minh. Số vốn góp/ cổ phần theo tỷ lệ góp vốn của Vimadeco và Liên danh khi thành lập pháp nhân mới thực hiện dự án lần lượt là 26%/ 74%.

5. Tình hình giải quyết tranh chấp với Công ty Vĩnh Lộc và các hộ dân:

Thực hiện Quyết định số 432/QĐ-BTNMT ngày 07/02/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Công ty sẽ tiến hành hoàn thiện hồ sơ xác định mốc giới, tọa độ, vị trí hiện trạng bàn giao 6.748m² đất tranh chấp cho Công ty Vĩnh Lộc để tránh các tranh chấp tiếp theo có thể xảy ra. Hiện nay một số hộ dân ngang nhiên rào chắn trên bãi Nam Hòa I làm cho hoạt động SXKD bị ngưng trệ, có thể dẫn đến việc toàn bộ kho bãi tại đây ngừng hoạt động và Công ty sẽ mất một phần diện tích bãi. Đây là vụ việc nghiêm trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 và tác động nhiều mặt đến đời sống của người lao động. Công ty sẽ có các giải pháp xử lý kịp thời, tránh việc tranh chấp kéo dài.

Đồng thời, Công ty tiếp tục đàm phán với Công ty Saca xử lý dứt điểm các tồn tại về việc hoán đổi đất theo Hợp đồng số 69/VMD-SACA ngày 15/12/2003.

6. Việc thoái vốn đầu tư của Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải tại Công ty TNHH sửa chữa tàu biển Vinalines:

Công ty sẽ hoàn thiện và triển khai thực hiện Phương án chuyển nhượng toàn bộ vốn đầu tư của Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải tại Công ty TNHH sửa chữa tàu biển Vinalines để tập trung nguồn lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

7. Tái cơ cấu, sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp:

- Nghiên cứu, tìm kiếm các dịch vụ mới để từng bước thay thế các dịch vụ truyền thống của Công ty đã không còn phù hợp trong giai đoạn hiện nay.

- Sau khi phê duyệt chủ trương chuyển giao ICD Gia Lâm Hà Nội, Công ty sẽ tổ chức sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của Chi nhánh Hà Nội cho phù hợp với lĩnh vực hoạt động trong điều kiện mới.

- Công ty sẽ sắp xếp tổ chức lại hoạt động của các Chi nhánh phía Nam sau khi hoàn thành việc chuyển đổi công năng các dự án của Công ty tại phía Nam.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh mô hình tổ chức, nhân sự của Công ty và Chi nhánh để huy động và sử dụng tối đa các nguồn lực của Công ty phù hợp với điều kiện thực tế và định hướng phát triển của Công ty.

8. Các giải pháp về phát triển kinh doanh:

8.1 Giải pháp về thị trường và sản xuất kinh doanh

- Tập trung mọi nguồn lực cho công tác thị trường và khách hàng.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ, giữ vững các khách hàng hiện có. Từng bước nâng cao thị phần đối với các khách hàng lớn như Canon, Nitori.
- Đẩy mạnh phát triển thị trường, tìm kiếm các khách hàng mới trong các lĩnh vực leasing container, logistics, cho thuê container nội địa.
- Nghiên cứu tìm kiếm phát triển các dịch vụ mới để nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí sản xuất kinh doanh.

8.2 Giải pháp về hợp tác, liên kết để phát triển sản xuất kinh doanh với các DN trong cùng Tổng công ty

- Tận dụng lợi thế cơ sở hạ tầng, trang thiết bị sẵn có, kinh nghiệm trong công tác khai thác container nội địa để hợp tác, cung cấp dịch vụ cho các hãng tàu container nội địa trong cùng Tổng công ty.

- Phát triển thêm các khách hàng để cung cấp nhiên liệu cho đội tàu nội địa và đội xe vận tải bộ của các doanh nghiệp trong cùng Tổng công ty.

8.3 Giải pháp về chính sách khách hàng

- Thực hiện tốt việc chăm sóc khách hàng. Xây dựng chính sách giá linh hoạt để nâng cao sức cạnh tranh.

8.4 Giải pháp về quản trị và đổi mới doanh nghiệp

- Tăng cường sự minh bạch thông tin theo các quy định của Bộ tài chính, UBCKNN. Nâng cao uy tín trên thị trường nhằm thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư.

- Thực thi các chính sách, nguyên tắc rõ ràng về quản trị doanh nghiệp, tăng cường hiệu quả quản lý, quản trị điều hành theo nguyên tắc minh bạch, nhất quán và đảm bảo sự bền vững của Công ty.

- Nỗ lực tăng cường năng lực quản trị của thành viên HĐQT, tăng cường tính độc lập của các thành viên HĐQT để phát huy vai trò của các thành viên HĐQT, đẩy mạnh công tác quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ.

- Xây dựng và triển khai hệ thống BSC/KPIs

8.5 Giải pháp về tài chính và đầu tư

- Tăng cường công tác thu hồi công nợ, hạn chế tối đa các khoản công nợ khó đòi để đảm bảo dòng tiền lành mạnh phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Quản trị dòng tiền hiệu quả, cân đối sự hài hòa giữa các khoản phải thu phải trả tránh bị ứ đọng vốn, hạn chế việc bị chiếm dụng vốn trong sản xuất kinh doanh.

- Cân nhắc, lựa chọn phương án đầu tư để bảo toàn vốn, đảm bảo quyền lợi cao nhất cho Công ty, tránh đầu tư dàn trải, không phù hợp với ngành nghề sản xuất của Công ty.

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để thoái vốn các khoản đầu tư ngắn hạn và dài hạn để tập trung nguồn lực cho sản xuất kinh doanh.

- Bố trí sắp xếp các nguồn vốn hợp lý để phù hợp với công tác đầu tư.

8.6 Giải pháp về nguồn nhân lực

- Xác định được những điểm mạnh, điểm yếu, khó khăn, thách thức của Công ty để đề ra chiến lược phát triển nguồn nhân lực cho phù hợp.

- Phân tích đúng thực trạng nguồn nhân lực dựa trên các yếu tố như: số lượng nhân lực, cơ cấu, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm làm việc, khả năng tiếp thu công nghệ... để sắp xếp, bố trí nguồn nhân lực phù hợp với yêu cầu của công việc.

- Phát triển nguồn nhân lực sẵn có thông qua việc đào tạo tại chỗ, cử tham gia các khóa học nâng cao về trình độ chuyên môn, kỹ năng quản lý ...

- Cải thiện chế độ tiền lương, chú trọng nâng cao chế độ đãi ngộ, phúc lợi, khen thưởng hợp lý để giữ vững nguồn nhân lực hiện có đồng thời thu hút nhân tài cho Công ty.


8.7 Giải pháp về CNTT

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng thông tin. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, lưu trữ văn bản.

- Triển khai, áp dụng hóa đơn điện tử để tiết kiệm thời gian và chi phí sản xuất kinh doanh.

Trân trọng báo cáo.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Dũng

Số: 14 /BC-PTHH

Hải Phòng, ngày 26 tháng 06 năm 2019

BÁO CÁO

Hoạt động của HĐQT Công ty năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Thay mặt cho HĐQT Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải nhiệm kỳ 2017-2022 tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tổng kết tình hình hoạt động của HĐQT Công ty năm 2018 như sau:

I. Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ của HĐQT Công ty năm 2019

1. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018

Được sự tín nhiệm của ĐHĐCĐ nhiệm kỳ qua HĐQT đã thực hiện đúng các chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty được ĐHĐCĐ thông qua. HĐQT Công ty đã xác định mục tiêu của Công ty trong nhiệm kỳ là “ Tăng trưởng và phát triển bền vững – Bảo toàn vốn – Đảm bảo lợi ích nhà đầu tư và cho người lao động”

1.1 Kết quả SXKD năm 2018

Tổng doanh thu: 235,197 tỷ đồng, đạt 98,32% kế hoạch và bằng 108,60% so với thực hiện năm 2017.

- Lợi nhuận trước thuế: 6,892 tỷ đồng, (đã trích lập dự phòng tổn thất đầu tư vào Công ty TNHH Sửa chữa tàu biển Vinalines là 837 triệu đồng) đạt 86,15% kế hoạch và bằng 138,56% so với thực hiện năm 2017

Tình hình thị trường kinh doanh khai thác kho bãi container năm 2018 cực kỳ khó khăn, tình trạng cung vượt cầu về kho bãi trong nhiều năm dẫn đến mức độ cạnh tranh ngày càng quyết liệt trong điều kiện thị phần dành cho các doanh nghiệp khai thác kho bãi giảm dần do tác động ảnh hưởng việc Cảng HICT Lạch Huyện được đưa vào khai thác từ tháng 5/2018.

Với ưu thế của cảng nước sâu, Cảng HICT Lạch Huyện đã từng bước thu hút các hãng tàu nước ngoài đưa tàu có sức chở lớn vào khai thác để giảm thiểu chi phí, vì vậy để nắm giữ hãng tàu các cảng còn lại hoặc xây dựng ICD tại khu vực tạo cánh tay nối dài cho cảng, hoặc liên doanh, liên kết với hãng tàu lập ra các doanh nghiệp khai thác kho bãi để khép kín dịch vụ và tạo thêm dịch vụ gia tăng; vì vậy sản lượng container thông qua kho bãi không thuộc các doanh nghiệp cảng có xu hướng giảm.

Đối với dịch vụ container leasing, năm 2018 tiếp tục suy giảm mạnh trong 3 quý đầu năm, sản lượng giảm sâu do các hãng leasing ngừng đóng mới container dẫn đến sự thiếu hụt về container cho thuê, không có sản lượng container offhire về kho bãi; dịch vụ container leasing mới phục hồi nhẹ từ tháng 11 năm 2018.

Thị trường cho thuê container vẫn giữ được sự ổn định về doanh thu và sản lượng nhờ nhu cầu tăng cao về container của các hãng tàu nội địa.

Thị trường vận tải bộ năm 2018 tiếp tục là một năm nhiều khó khăn, lượng cung vượt cầu dẫn đến giá cước bị cạnh tranh gay gắt và không thể tăng được mặc dù các chi phí đầu vào tăng cao đặc biệt là chi phí nhiên liệu.

Thị trường dịch vụ giao nhận vận chuyển container năm 2018 có sự tăng trưởng mạnh mẽ nhờ sự gia tăng sản lượng của khách hàng lớn là Toyota Việt Nam và cung cấp thêm được dịch vụ cho 02 khách hàng lớn là Canon và Nitori với sản lượng ổn định.

Bên cạnh đó thì dịch vụ giao nhận vận chuyển hàng rời năm 2018 gặp nhiều khó khăn; sản lượng, doanh thu, đặc biệt là lợi nhuận giảm sâu so với năm 2017, giá cước không tăng được trong điều kiện chi phí thuê tàu tăng cao do giá nguyên vật liệu tăng.

Thị trường cung cấp nhiên liệu năm 2018 mặc dù bị cạnh tranh quyết liệt nhưng vẫn có sự tăng trưởng mạnh về doanh thu do giá dầu liên tục tăng cao trong năm 2018 và giữ vững được các khách hàng hiện tại đồng thời phát triển được thêm một số khách hàng mới.

1.2. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu về đầu tư và mua sắm trang thiết bị năm 2018

a. Hạng mục đã và đang thực hiện:

- Hợp tác kinh doanh, hợp tác đầu tư 03 dự án Khu chung cư Phước Long A, Khu nhà ở Phước Bình và dự án tại ICD Phước Long tại Tp.Hồ Chí Minh: Kế hoạch vốn cho năm 2018 là 600.000.000 đồng. Công ty đã ký hợp đồng dịch vụ pháp lý với Công ty TNHH Luật TQA, đã thanh toán chi phí đợt 1 là 192.000.000 đồng (chưa bao gồm VAT).

- Duy tu, sửa chữa hàng năm bãi container tại Hải Phòng: Kế hoạch kinh phí sửa chữa là 500.000.000 đồng, kinh phí thực hiện 486.666.183 đồng.

- Mua 01 xe tải chuyên chở xăng dầu cho Chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu: Kế hoạch kinh phí là 400.000.000 đồng, kinh phí sử dụng 367.000.000 đồng.

b. Các hạng mục khác chưa thực hiện:

- Đầu tư 2-4ha kho, bãi tại Tp.Hồ Chí Minh: Đến nay chưa tìm được quỹ đất phù hợp để đầu tư.

- Đầu tư cơ sở vật chất cho Chi nhánh Hà Nội trong trường hợp được chuyển giao ICD Gia Lâm: Chưa thực hiện đầu tư do chưa chuyển nhượng được tài sản trên đất tại ICD Gia Lâm.

- Đầu tư 05 xe đầu kéo + romooc: Thị trường vận tải bộ vẫn khó khăn nên Công ty chưa đầu tư.

- Sửa chữa văn phòng 11 Võ Thị Sáu: Chưa thực hiện do Công ty chưa được cấp GCNQSDĐ.

1.3. Tình hình quản trị Công ty năm 2018

HĐQT Công ty đã thực hiện công tác quản trị Công ty theo Điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật. Căn cứ vào Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 và tình hình thực tế SXKD; HĐQT Công ty phê duyệt và chỉ đạo triển khai thực hiện các hoạt động quản trị và kinh doanh toàn Công ty. HĐQT Công ty đã tổ chức nhiều cuộc họp thường kỳ và đột xuất để đưa ra các quyết định quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh; đảm bảo tuân thủ đúng định hướng của Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 thông qua. Năm 2018 HĐQT Công ty đã họp 5 lần và ra được 08 Nghị quyết và 09 Quyết định trong nhiều lĩnh vực để thực hiện công tác quản trị doanh nghiệp, thực hiện nghiêm chỉnh chức năng nhiệm vụ quản lý, giám sát mọi hoạt động sxkd của Công ty.

Trong tất cả các phiên họp đều có sự tham gia của Trưởng ban kiểm soát Công ty và một số thành viên quản lý khác. Mỗi lần họp tất cả các Ủy viên HĐQT Công ty được phân công đều có báo cáo những phần mình phụ trách.

2. Phương hướng nhiệm vụ của HĐQT Công ty năm 2019

2.1. Kế hoạch SXKD năm 2019

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	So sánh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(5)/(4)
1	Doanh thu	Triệu đồng	235.195	245.000	104%
2	Chi phí	Triệu đồng	228.303	237.000	104%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.892	8.000	116%
4	Ebitda	Triệu đồng	11.484	12.592	110%
5	Chi cổ tức	VĐL	3%	5%	

2.2. Kế hoạch đầu tư XDCB và mua sắm trang thiết bị năm 2019

Tổng mức kế hoạch đầu tư năm 2019: 14.275.000.000 đồng trong đó:

- Hợp tác kinh doanh, hợp tác đầu tư 03 dự án Khu chung cư Phước Long A, Khu nhà ở Phước Bình và dự án tại ICD Phước Long tại Tp.Hồ Chí Minh: 500.000.000 đồng để thanh toán cho các hợp đồng tư vấn pháp lý cho quá trình hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh.

- Duy tu, sửa chữa hàng năm các bãi container tại khu vực Hải Phòng và Tp.Hồ Chí Minh: 2.000.000.000 đồng, trong đó sửa bãi Hải Phòng 500.000.000 đồng và sửa bãi tại Tp.Hồ Chí Minh 1.500.000.000 đồng.

- Khôi phục một số hạng mục ICD Gia Lâm: 500.000.000 đồng. Theo thông báo của UBND quận Long Biên, dự kiến giữa năm 2019, Nhà nước sẽ thu hồi 1.288m² đất thuộc ICD Gia Lâm, Hà Nội, trong đó bao gồm cả phần tường rào, cổng, văn phòng và các công trình phụ trợ. Để đảm bảo điều kiện tối thiểu có thể tiếp tục khai thác ICD Gia Lâm, Công ty cần khôi phục lại một số hạng mục.

- Đầu tư cơ sở vật chất thay thế ICD Gia Lâm dự kiến: 3.000.000.000 đồng. Trong trường hợp chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất tại ICD Gia Lâm, với nguồn kinh phí thu hồi được sẽ tái đầu tư cho Chi nhánh Hà Nội để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đầu tư 05 xe container khai thác tại Hải Phòng: 6.000.000.000 đồng.

- Đầu tư 01 bãi container tại Quận 9, Tp.Hồ Chí Minh, diện tích 20.000m². Kinh phí dự kiến năm 2019 là 2.000.000.000 đồng.

- Đầu tư trụ cứu hỏa và sửa chữa nâng cấp kho CFS tại bãi container Chùa Vẽ, Hải Phòng: 275.000.000 đồng.

2.3. Kế hoạch hành động của HĐQT Công ty năm 2019

- Tập trung chỉ đạo hoàn thành các kế hoạch năm 2019 được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua nhất là việc tổ chức thực hiện các dự án lớn của Công ty

- Nắm bắt kịp thời tình hình để cùng sát cánh với BĐH Công ty giải quyết kịp thời các khó khăn hạn chế những rủi ro cho Công ty và cho các cổ đông.

- HĐQT Công ty tăng cường công tác kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty về mọi mặt, cùng với BĐH Công ty hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc các quy chế hoạt động, quy chế nội bộ, các định mức tiền lương và các định mức chi phí khác sát với thực tế; xây dựng kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty.

- Xây dựng kế hoạch định hướng phát triển dài hạn của Công ty tại ĐHĐCĐ kỳ tới

- Tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư chưa thực hiện được và mở rộng đầu tư dự án depot tại khu vực Hải Phòng, khu vực TP Hồ Chí Minh và Hà Nội nhằm phát triển Công ty đủ sức cạnh tranh tranh thị trường góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận hàng năm.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp trong CBCNV đào tạo cán bộ quản lý dài hạn..

- Rà soát lại lực lượng lao động, điều chỉnh lao động một các hợp lý, đảm bảo việc làm, đời sống của CBCNV trong toàn Công ty.

- Có chính sách đãi ngộ, thu hút nhân tài về xây dựng như chế độ tiền lương, tiền thưởng, cổ phiếu ưu đãi cho CBCNV chưa có cổ phiếu.

- Chăm lo đến lợi ích, hài hòa giữa các cổ đông và đời sống của người lao động.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải năm 2018 của HĐQT Công ty. Thay mặt HĐQT Công ty tôi xin cảm ơn BĐH Công ty, lãnh đạo các Chi nhánh cùng toàn thể CBCNV Công ty đã chung tay cùng chúng tôi để xây dựng được thương hiệu Công ty như ngày nay.

Xin kính chúc Quý vị đại biểu, các quý vị cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Quang Trung

